

PHỤ LỤC

Mức chi đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Kèm theo Nghị quyết số .../2023/NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Nội dung chi	Mức chi		
		Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
1.	Chi soạn thảo đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân			
a)	Văn bản mới hoặc thay thế	1.500.000 đồng/đề cương	1.200.000 đồng/đề cương	960.000 đồng/đề cương
b)	Văn bản sửa đổi, bổ sung	950.000 đồng/đề cương	760.000 đồng/đề cương	608.000 đồng/đề cương
2.	Chi soạn thảo dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân			
a)	Văn bản mới hoặc thay thế	4.800.000 đồng/dự thảo văn bản	3.840.000 đồng/dự thảo văn bản	3.070.000 đồng/dự thảo văn bản
b)	Văn bản sửa đổi, bổ sung	4.000.000 đồng/dự thảo văn bản	3.200.000 đồng/dự thảo văn bản	2.600.000 đồng/dự thảo văn bản
3.	Chi soạn thảo các loại báo cáo phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật			
a)	Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	3.000.000 đồng/tờ trình		
b)	Bản tổng hợp, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; dự thảo Nghị quyết của Hội đồng			

	nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân			
	Văn bản mới hoặc thay thế	900.000 đồng/báo cáo	720.000 đồng/báo cáo	570.000 đồng/báo cáo
	Văn bản sửa đổi, bổ sung	600.000 đồng/báo cáo	480.000 đồng/báo cáo	380.000 đồng/báo cáo
c)	Báo cáo nhận xét, đánh giá của người phản biện, thành viên Hội đồng thẩm định, báo cáo tham luận đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân			
	Văn bản mới hoặc thay thế	500.000 đồng/báo cáo	400.000 đồng/báo cáo	320.000 đồng/báo cáo
	Văn bản sửa đổi, bổ sung	300.000 đồng/báo cáo	240.000 đồng/báo cáo	192.000 đồng/báo cáo
d)	Báo cáo đánh giá tác động của chính sách	8.000.000 đồng/báo cáo		
đ)	Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo (nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới)	2.000.000 đồng/báo cáo		
e)	Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản (nếu trong dự thảo có quy định thủ tục hành chính)	2.000.000 đồng/bản đánh giá		
g)	Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	4.000.000 đồng/báo cáo		
h)	Báo cáo kinh nghiệm nước ngoài liên quan đến đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự	3.000.000 đồng/báo cáo		

	thảo văn bản quy phạm pháp luật:			
i)	Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật			
	Báo cáo tổng hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật	6.800.000 đồng/báo cáo	5.000.000 đồng/báo cáo	1.800.000 đồng/báo cáo
	Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo chuyên đề, đột xuất	10.000.000 đồng/báo cáo	8.000.000 đồng/báo cáo	6.400.000 đồng/báo cáo
	Báo cáo tình hình xử lý kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật	5.000.000 đồng/báo cáo	4.000.000 đồng/báo cáo	3.200.000 đồng/báo cáo
4.	Soạn thảo văn bản góp ý; báo cáo thẩm định văn bản, thẩm tra văn bản			
a)	Góp ý đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân	350.000 đồng/văn bản	280.000 đồng/văn bản	224.000 đồng/văn bản
b)	Báo cáo thẩm định, báo cáo thẩm tra			
	Đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	750.000 đồng/báo cáo		
	Đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân	750.000 đồng/báo cáo	600.000 đồng/báo cáo	480.000 đồng/báo cáo
5.	Chỉnh lý hoàn thiện đề cương nghiên cứu, các loại báo cáo, tờ trình, dự thảo văn bản	300.000 đồng/lần chỉnh lý	240.000 đồng/lần chỉnh lý	192.000 đồng/lần chỉnh lý
6.	Tham gia họp, hội thảo, tọa đàm, hội nghị phục vụ công tác xây dựng dự kiến chương trình, soạn thảo, đánh giá tác động, góp ý, thẩm định, thẩm tra văn bản; điều tra, khảo sát; theo dõi, đánh giá về tình hình thi hành pháp luật			
a)	Chủ trì	150.000 đồng/người/ cuộc họp	120.000 đồng/người/ cuộc họp	90.000 đồng/người/ cuộc họp

b)	Các thành viên tham dự	100.000 đồng/người/ cuộc họp	80.000 đồng/người/ cuộc họp	60.000 đồng/người/ cuộc họp
c)	Ý kiến tham luận bằng văn bản của thành viên tham dự	400.000 đồng/văn bản	320.000 đồng/văn bản	256.000 đồng/văn bản
7.	Chi lấy ý kiến tư vấn của chuyên gia độc lập: Trong trường hợp đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đề nghị, dự kiến chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tờ trình, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và các báo cáo chuyên ngành, lĩnh vực chuyên môn phức tạp phải lấy ý kiến tư vấn, phân biện của các chuyên gia độc lập thì mức chi 1.500.000 đồng/văn bản.			